

Số: 71/2024/QĐST-DS

Lộc Ninh, ngày 16 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2024;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Võ Văn H và bà Nguyễn Thị M

Địa chỉ: Ấp V, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Đại diện theo ủy quyền của ông H, bà M: Ông Bùi Văn T

Địa chỉ: ấp V, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị T

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Đại diện theo ủy quyền của bà Thanh: Ông Nguyễn Văn R

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi ở: ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Văn phòng công chứng N

Địa chỉ: Khu phố N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn D – Trưởng Văn phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Võ Văn H, bà Nguyễn Thị M và bà Nguyễn Thị T đồng ý hủy hợp đồng chuyển nhượng ngày 28/12/2022 được công chứng tại Văn phòng công chứng

N. Đối với thửa đất có diện tích 248m² tọa lạc tại ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước, thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH191839, số vào sổ CS03263 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 16/9/2022 đứng tên bà Nguyễn Thị T.

- Bà T có trách nhiệm trả cho ông H, bà M số tiền 440.000.000đ (*bốn trăm bốn mươi triệu đồng*).

- Ông H, bà M trả cho bà T giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH191839, số vào sổ CS03263 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 16/9/2022 đứng tên bà Nguyễn Thị T

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí DSST không có giá ngạch là 300.000đồng và án phí DSST có giá ngạch và 10.800.000đ, các đương sự thống nhất mỗi bên chịu ½ với số tiền 5.550.000đ. Ông H, bà M được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai số 0006207 ngày 11/4/2024. Sau khi khấu trừ ông H, bà M phải nộp thêm số tiền 5.250.000đ (năm triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng). Bà T phải nộp số tiền 5.550.000đ (năm triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng)

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Khánh Duyên